

Số: /QĐ-XPHC

Xuân Thành, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN THÀNH

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 44/QĐ-GQXP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Xuân Thành về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 173/BB-VPHC về lĩnh vực đất đai do bà Lê Thị Thanh - Chuyên viên Phòng Kinh tế lập ngày 18 tháng 8 năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 408/TTr-KT ngày 19 tháng

8 năm 2026 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông Đặng Minh Lộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: ông Đặng Minh Lộc

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 16/01/2000

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Ấp Tân Hưng, xã Xuân Thành, thành phố Đồng Nai.

Số CCCD/CMND: 075200017410, ngày cấp: 14/8/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Sử dụng đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang loại đất khác mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, cụ thể: Hành vi chuyển đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang đất ở thuộc địa giới hành chính của xã, diện tích dưới 0,02hecta. Xây dựng nhà ở diện tích 32,85 m² (dài 7,30 x rộng 4,50), cao 3,5 m. Kết cấu mái, vách tôn, nền xi măng, vách ngăn khung sắt và panel. Hiện công trình đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng. Thời điểm bắt đầu xây dựng ngày 03/7/2026.

3. Quy định tại: Điểm a khoản 3 Điều 9 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết Giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: Xử phạt bằng tiền với mức phạt là **15.000.000 (Mười lăm triệu đồng)**

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc ông Đặng Minh Lộc buộc khôi phục lại hiện trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

- Buộc ông Đặng Minh Lộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính đối với diện tích vi phạm là 32,85 m², tại vị trí thửa đất số 89, tờ bản đồ số 74, xã Xuân Thành với số tiền là **35.119 đồng (Ba mươi lăm nghìn một trăm mười chín đồng)**.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông Đặng

Minh Lộc bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Thời hạn khắc phục hậu quả là 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Đặng Minh Lộc là cá nhân bị xử phạt tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Đặng Minh Lộc có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Đặng Minh Lộc không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Ông Đặng Minh Lộc bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại phòng Giao dịch số 3 - Kho bạc nhà nước khu vực XVII (*địa chỉ: Số 36 Cách mạng tháng 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai*) hoặc tại Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN 7111.4.1143119; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt 1143119; Mã chương 830; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục) 4299; trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Ông Đặng Minh Lộc có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho phòng Giao dịch số 3 - Kho bạc nhà nước khu vực XVII để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kinh tế để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Văn phòng HĐND và UBND xã, để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT.UBH;
- Chánh, Phó văn phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (Thanh-KT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Anh Việt

Quyết định này đã giao trực tiếp cho ông Đặng Minh Lộc là người bị xử phạt vào
hồi giờ.....phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)